



Detainee No 48

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM VO VAN QUYEN
Last Middle First

Current Address: 47 F Cu Xa Cuu Long Nguyen Bat TB Binh Thanh
HCM City

Date of Birth: 06.01.1941 Place of Birth: Thua Thien

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06.15-75 To 30.11-1983
Years: 08 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TỬ C
DETAINEE IN U.S. (5/88)

NAME (Ten Tu-nhan) : VO VAN QUYEN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 06 01 1941
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 47 F Cu xa Cuu-long-Nguyen-Gat-70
(Dia chi tai Viet-Nam) Binh Thanh Hochiminh City

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____

If Yes (Neu co): From (Tu): 06-1975 To (Den): 11-1983

PLACE OF RE-EDUCATION: Xuan Loc
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Major

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): Major

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____

Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____

IV Number (So ho so): _____

No (Khong): X

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguai di theo): _____
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tie

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 47 F Cu xa Cuu-long-

Nguyen-Gat-70-Binh Thanh Hochiminh City

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguai Bao tro): _____

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): _____

NAME & SIGNATURE: _____

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguai dien don nay) VO-VAN-QUYEN

Falls Church VA 22044

DATE: _____

Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI HA	07.23.49	wife

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
Số 550-CRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTĐ, ban hành theo công văn số 2048 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0016780509

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐÃ TRÌNH DIỆN
1984
Ngày 05 tháng 12 năm 1983
PHÒNG CS. QL. HC. VÀ T. T. H.

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 964-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thủ hành án văn, quyết định của số 106/49 ngày 11 tháng 11 năm 1983 của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp lấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: VŨ VĂN QUYÊN Sinh năm 1941

Đã tên gọi khác

Nơi sinh: Thủy thiên

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

471 QL xã cũ Long, đường công trường thị nghề. BT.TT/ T. T.

Cán tại: Thiếu tá sỹ quân hành quân

Bị bắt ngày 15/06/1975 An phạt T. T. T.

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 471 QL xã cũ Long, đường công trường, thị nghề, BT.TT/

Nhận xét quá trình cải tạo ECA

(Quản chế: 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 01 tháng 12 năm 1983

Làm tay ngón trái phải
Của VŨ VĂN QUYÊN
Đang báo cáo
Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Quyên

Vũ Văn Quyên

Ngày 12 tháng 12 năm 1983
Chức vụ

Thị trấn: Bình Văn thiên

lưu an phước đã
lưu an

Anh Võ Văn Quyết Tổng diện
đông và triệu huân ngày 1/12/1983.

Phước đã ngày 1/12/1983

Phước đã



Nguyễn Văn Quyết

REPUBLIC OF VIETNAM

Province of Quang Tri
Precinct of Dong Ha
Borough of Dong Ha

Registration No 01

AN EXCERPT FROM THE REGISTER OF MARRIAGES

Husband	<u>Vo Van Quyen</u>
Profession	<u>Service Man</u>
Date of Birth	<u>06/01/1941</u>
Place of Birth	<u>Village Van Khoc, City Thua Thien</u>
Domicile	<u>126A Bach-Dang, Hue</u>
Residence	<u>KBC 6.675</u>
Father	<u>Vo Van Vinh (living)</u>
Mother	<u>Le Thi Hoe (living)</u>
Wife	<u>Nguyen Thi Ha</u>
Profession	<u>Housewife</u>
Date of Birth	<u>07/23/1949</u>
Place of Birth	<u>Borough De Tam, City Dong Ha, Quang Tri</u>
Domicile	<u>Ward De Tam, Dong Ha, Quang Tri</u>
Residence	<u>as above</u>
Father	<u>Nguyen Tri Khai (living)</u>
Mother	<u>Nguyen Thi Thuy (living)</u>
Date of Marriage	<u>01/02/1972</u>
Declaration of Matrimonial Contract	<u>None</u>

Certified as a true and accurate
excerpt from the original Register.

Dong Ha , date 01/03/1972

Signed Ha Ngoc Hiep
The Registrar

(Signature illegible and Seal)

I solemnly swear that the foregoing is a true and correct
translation of the attached document and that I am
competent to make the translation.

Hong Van Lu Le
Translator

I have compared this document with the original and
hereby certify that it is a true and correct translation.

Dated this 7th day of June,
A.D. 1988.

Patricia Roethlein
Notary Public

PATRICIA ROETHLEIN, NOTARY PUBLIC
PITTSBURGH, ALLEGHENY COUNTY
MY COMMISSION EXPIRES APRIL 5, 1990
Member, Pennsylvania Association of Notaries

VIỆT NAM CÔNG-HÒA

Quê QUẢNG-TRỊ
Quê ĐÔNG-HÀ
Xã ĐÔNG-HÀ

TRÍCH LƯỢC

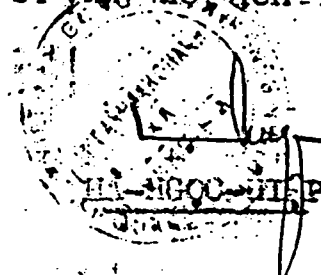
Số liệu 01

Chứng-Thư Hôn-Thu

Tên họ người chồng	<u>U</u> <u>Ô-VĂN-QUYÊN</u>
Nghề - nghiệp	<u>Quân nhân</u>
Sinh ngày	<u>Hồng một, tháng sáu, năm một ngàn chín trăm bốn mươi một - (01-6-1941)</u>
Tự	<u>Làng Văn Khố, Tỉnh Thừa-Thiên</u>
Cư sở tại	<u>12/6A Bạch-Dũng, Huế</u>
Tạm trú tại	<u>KĐC. 6.676</u>
Tên họ cha chồng (Sống chết phải nói)	<u>Võ-Văn-Vĩnh (sống)</u>
Tên họ mẹ chồng (Sống chết phải nói)	<u>Lô-Thị-Hèo (sống)</u>
Tên họ người vợ	<u>NGUYỄN-THỊ-HÀ</u>
Nghề nghiệp	<u>Hội trợ</u>
Sinh ngày	<u>Hai mươi ba, tháng bảy, năm một ngàn chín bốn mươi chín - (23-7-1949)</u>
Tại	<u>Phường, Độ Tam, Thị xã Đông-Hà, Quảng-Trị</u>
Cư sở tại	<u>Thôn Độ Tam, Đông-Hà, Đông-Hà, Quảng-Trị</u>
Tạm trú tại	<u>nhà</u>
Tên họ cha vợ (Sống chết phải nói)	<u>Nguyễn-Tri-Khai (sống)</u>
Tên họ mẹ vợ (Sống chết phải nói)	<u>Nguyễn-Thị-Thủy (sống)</u>
Ngày cưới	<u>Hồng hai, tháng một, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai - (02-1-1972)</u>
Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế	<u>Không</u>
Ngày	<u>//</u>
Tại	<u>//</u>

Trích y bản chính

ĐÔNG-HÀ ngày tháng năm 1972
ỦY BAN THOẠI CH- X4²



Chs

2/31/89

KDH

VÕ-VĂN-QUYÊN sinh ngày 01/6/1941 tại Thừa-
Thiên-Việt Nam

CB: H.Q. Triều-Đa'

ĐV: Quân-chống-hạm TRẦN-NHẬT-DUẬT, HQ 3
BTL/Hạm-Đội - KBC: 3328/HQ.3

Địa-chỉ:

, FALLS CHURCH,
VA. 22044, USA.

Điện-thoại:

Sở/làm: FAIRFAX COUNTY - F.M.D (FACILITIES
MANAGEMENT DIVISION) - ELECTRIC SHOP,
FAIRFAX, VA. 22032

SS. #

ALIEN # 20815272

Đến Mỹ ngày 11/5/1988

NGUYỄN-THỊ-HÀ sinh ngày 23-7-1949 tại
Quảng-Đội-Việt Nam.

Địa-chỉ:

47F Cù-xá-Củ-Long - Chi-Nghe
NGS-TAT-TO', quận Bình-Chanh, TP. HO-CHI-MINH
VIETNAM.

Pages Removed (S.S.)

1 page(s) was/were removed from the file of Võ VĂN QUYÊN
(6-1-1941) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied
with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into
the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved
files.

-Anna Mallett

Date: JANUARY 24th 2008